

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH
Về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ
Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (NĐ 245/2025/NĐ-CP);

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương;

Nhằm cập nhật các quy định pháp luật mới tại Nghị định 245/2025/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 11/9/2025, Hội đồng Quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương theo Phụ lục đính kèm;

Đồng thời giao cho HĐQT Công thực hiện các thủ tục hoàn thiện và ký ban hành chính thức Điều lệ Công ty sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Mạnh Tuấn

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Phụ lục : Bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty PVTrans-PTT

TT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
1	Khoản 3 Điều 2	3. Trụ sở đăng ký của Công ty: ▪ Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	3. Trụ sở đăng ký của Công ty: ▪ Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Cập nhật địa chỉ do thay đổi địa giới hành chính
2	Điểm b Khoản 3 Điều 13	Điều 13. Đại hội đồng cổ đông 3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: b. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật	Điều 13. Đại hội đồng cổ đông 3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.	Bổ sung cho phù hợp với Điều 140 và Khoản 4 Điều 160 Luật Doanh nghiệp
3	Điểm a Khoản 4 Điều 13	Điều 13. Đại hội đồng cổ đông 4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường a. Hội đồng Quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên độc lập Hội đồng Quản trị độc lập hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm c và Điểm d Khoản 3 Điều này.	Điều 13. Đại hội đồng cổ đông 4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm c và Điểm d Khoản 3 Điều này. Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so	Cập nhật cho phù hợp với Khoản 4 Điều 160 Luật Doanh nghiệp

TT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
			với số quy định tại Điều lệ công ty, Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giám quá một phần ba (1/3).	
4	Khoản 3 Điều 25	<p>Điều 25 Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.</p> <p>Tổng số thành viên độc lập Hội đồng Quản trị của Công ty niêm yết đảm bảo quy định sau: có tối thiểu một (01) thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ ba (03) đến năm (05) thành viên; có tối thiểu hai (02) thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ sáu (06) đến tám (08) thành viên; có tối thiểu ba (03) thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ chín (09) đến mười một (11) thành viên.</p>	<p>Điều 25 Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của Công ty đảm bảo quy định sau: Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên; Có tối thiểu 03 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</p>	- Sửa đổi theo Khoản 79 Điều 1 NĐ 245/2025/NĐ-CP về cơ cấu TV HĐQT không điều hành

TT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
5	Khoản 5 Điều 25	<p>Điều 25 Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>5. Thành viên Hội đồng Quản trị bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:</p> <p>...</p> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có thể tạm miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị trong các trường hợp nêu trên. Việc tạm miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị này phải được chấp thuận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc miễn nhiệm thành viên đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng Quản trị tạm miễn nhiệm.</p> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có thể bầu người khác có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp tạm thời làm thành viên Hội đồng Quản trị để thay thế thành viên bị miễn nhiệm. Việc bầu bổ sung tạm thời thành viên mới này phải được chấp thuận tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận, việc tạm bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng Quản trị tạm bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị mới được tính từ ngày việc tạm bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị đó. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng Quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ</p>	<p>Điều 25 Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>5. Thành viên Hội đồng Quản trị bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:</p> <p>....</p> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có thể tạm miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị trong các trường hợp nêu trên. Việc tạm miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị này phải được chấp thuận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc miễn nhiệm thành viên đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng Quản trị tạm miễn nhiệm.</p> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có thể bầu người khác có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp tạm thời làm thành viên Hội đồng Quản trị để thay thế thành viên bị miễn nhiệm. Việc bầu bổ sung tạm thời thành viên mới này phải được chấp thuận tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận, việc tạm bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng Quản trị tạm bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị mới được tính từ ngày việc tạm bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị đó. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng Quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết</p>	<p>Cập nhật cho phù hợp với Khoản 4 Điều 160 Luật doanh nghiệp</p>

TT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
		<p>đồng có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng Quản trị tạm bổ nhiệm vẫn được coi là có hiệu lực.</p>	<p>của thành viên Hội đồng Quản trị tạm bổ nhiệm vẫn được coi là có hiệu lực.</p>	
6	<p>Khoản 3 Điều 35</p>	<p>3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:</p> <p>.....</p> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể tạm miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong các trường hợp nêu trên. Việc tạm miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát này phải được chấp thuận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc miễn nhiệm Kiểm soát viên đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban kiểm soát tạm miễn nhiệm.</p> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể bầu người khác có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp tạm thời làm thành viên Ban Kiểm soát để thay thế thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm. Việc bầu bổ sung tạm thời thành viên Ban Kiểm soát mới này phải được chấp thuận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc tạm bổ nhiệm thành viên Ban Kiểm soát mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban Kiểm soát tạm bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên</p>	<p>3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:</p> <p>.....</p> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể tạm miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong các trường hợp nêu trên. Việc tạm miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát này phải được chấp thuận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc miễn nhiệm Kiểm soát viên đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban kiểm soát tạm miễn nhiệm.</p> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể bầu người khác có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp tạm thời làm thành viên Ban Kiểm soát để thay thế thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm. Việc bầu bổ sung tạm thời thành viên Ban Kiểm soát mới này phải được chấp thuận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc tạm bổ nhiệm thành viên Ban Kiểm soát mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban Kiểm soát tạm bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên</p>	<p>Cập nhật cho phù hợp với Điều 174 Luật doanh nghiệp</p>

TT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
		<p>ngày được Ban Kiểm soát tạm bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát mới được tính từ ngày việc tạm bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát đó. Trong trường hợp thành viên Ban Kiểm soát mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Ban Kiểm soát cho đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Ban Kiểm soát tạm bổ nhiệm vẫn được coi là có hiệu lực.</p>	<p>Ban Kiểm soát mới được tính từ ngày việc tạm bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát đó. Trong trường hợp thành viên Ban Kiểm soát mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Ban Kiểm soát cho đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Ban Kiểm soát tạm bổ nhiệm vẫn được coi là có hiệu lực.</p>	